

Số: 123 /TTr-UBND

Bình Phước, ngày 17 tháng 11 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị quyết về phát triển thanh niên tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 - 2030

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua “Nghị quyết về phát triển thanh niên tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 - 2030”, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Tại khoản 1 Điều 40 Chương VI Luật Thanh niên ngày 16 tháng 6 năm 2020 nêu rõ “*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm ban hành nghị quyết về phát triển thanh niên tại địa phương để thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với thanh niên; Quyết định các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển thanh niên trong nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hằng năm và từng giai đoạn; Quyết định phân bổ dự toán ngân sách để tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển thanh niên tại địa phương;*”

Tại điểm c khoản 7 Phần IV Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030 quy định “*Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành Nghị quyết phát triển thanh niên giai đoạn 2021-2030 trên cơ sở Chiến lược đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt*”.

Thực hiện các quy định trên, việc Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết về phát triển thanh niên tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 - 2030 là cần thiết.

1. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

- Luật Thanh niên ngày 16 tháng 6 năm 2020;

- Quyết định số 1712/QĐ-TTg ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thanh niên;

- Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 16 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030;

- Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 22 tháng 10 năm 2020 của BCH Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

2. Cơ sở thực tiễn

Chiến lược phát triển thanh niên là một bộ phận cấu thành của Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội giai đoạn 202 - 2030, Chiến lược phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2021 - 2030 và Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, phù hợp với mục tiêu phát triển bền vững của Liên hợp quốc, các chỉ số phát triển thanh niên toàn cầu và khu vực ASEAN;

Thanh niên được đặt ở vị trí trung tâm trong chiến lược bồi dưỡng, phát huy nguồn lực con người; thanh niên phát huy vai trò là lực lượng xã hội to lớn, xung kích, sáng tạo, đi đầu trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

Chiến lược phát triển thanh niên giai đoạn 2021 - 2030 trên cơ sở bám sát các quan điểm, chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước về phát triển thanh niên; kế thừa, phát huy những thành quả đã đạt được của Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020.

II. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Chuẩn bị xây dựng dự thảo Nghị quyết

Sở Nội vụ là cơ quan được giao tham mưu xây dựng Nghị quyết đề nghị Cục Thống kê tỉnh hỗ trợ cung cấp số liệu gần nhất về thanh niên của tỉnh Bình Phước từ 16 - 30 tuổi (Công văn số 2324/SNV-XDCQ-CTTN ngày 25 tháng 8 năm 2021); thành lập Tổ tham mưu xây dựng Nghị quyết và Chiến lược phát triển thanh niên tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 - 2030 (gọi tắt là Tổ tham mưu); dự thảo đề cương Nghị quyết và Tờ trình xin ý kiến ban hành Nghị quyết.

2. Quy trình xây dựng dự thảo Nghị quyết

- Hồ sơ trình ban hành Nghị quyết được lấy ý kiến của thành viên Tổ tham mưu, các sở, ngành liên quan thuộc nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết và xây dựng Chiến lược giai đoạn 2021-2030;

- Sau thời gian lấy ý kiến lần 01, hồ sơ trình ban hành Nghị quyết đã có 07/16 cơ quan, đơn vị góp ý và được tổng hợp, hoàn chỉnh;

- Lấy ý kiến toàn diện lần 02, hồ sơ trình ban hành Nghị quyết đã có 21/33 cơ quan, đơn vị, địa phương góp ý và được tổng hợp, hoàn chỉnh (kèm theo Bản tổng hợp báo cáo).

- Báo cáo và xin chủ trương của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh về Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2030.

III. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Nghị quyết về phát triển thanh niên tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 - 2030 gồm: Căn cứ pháp lý, nội dung chính, tổ chức thực hiện và hiệu lực thi hành.

2. Nội dung cơ bản

Nghị quyết về phát triển thanh niên tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 - 2030 có nội dung như sau:

2.1. Mục tiêu chung

Xây dựng thể hệ thanh niên tỉnh Bình Phước phát triển toàn diện, xung kích, sáng tạo, đi đầu trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đó là gìn giữ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường, tự hào dân tộc; giữ vững lý tưởng cách mạng, hoài bão, khát vọng vươn lên; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật; có sức khỏe và lối sống lành mạnh; có văn hóa, kiến thức, trình độ học vấn, kỹ năng sống, nghề nghiệp, việc làm; có ý chí lập thân, lập nghiệp, năng động, làm chủ khoa học, công nghệ; phát huy tinh thần cống hiến, trách nhiệm, tình nguyện; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của đất nước, của tỉnh nhà và hội nhập quốc tế.

2.2. Thực hiện 06 mục tiêu và các chỉ tiêu về phát triển thanh niên tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 - 2030 (*kèm theo Phụ lục*).

2.3. Nguồn lực thực hiện: Từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định phân cấp quản lý ngân sách, được bố trí trong dự toán giao hàng năm của cơ quan, đơn vị và thực hiện xã hội hóa, huy động các nguồn lực hợp pháp khác để tổ chức triển khai.

IV. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

1. Ủy ban nhân dân tỉnh trình kỳ họp thứ 3 - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026 xem xét ban hành Nghị quyết.

2. Hiệu lực thi hành: Kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X nhiệm kỳ 2021 - 2026, kỳ họp thứ 3 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trên đây là Tờ trình về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh “Nghị quyết về phát triển thanh niên tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 - 2030”, Ủy ban nhân dân tỉnh trình kỳ họp thứ 3 - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026 xem xét, thông qua.

(*Gửi kèm: Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và các văn bản có liên quan*).

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- LĐVP, P.NC;
- Lưu: VT, (N01).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

CHỦ TỊCH



Trần Tuệ Hiền



PHỤ LỤC

Thực hiện sáu (06) mục tiêu và các chỉ tiêu về phát triển thanh niên tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 - 2030

(Kèm theo Tờ trình số 123 /TTr-UBND ngày 15 /11 /2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Mục tiêu	Chỉ tiêu	Thời gian thực hiện
Mục tiêu 1: Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên	100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.	Hàng năm
	100% thanh niên là học sinh, sinh viên, 80% thanh niên công nhân, 75% thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.	
	Trên 70% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.	Đến năm 2030
	Lựa chọn hình thức phù hợp theo tình hình thực tế tại địa phương để tổ chức 01 chương trình đối thoại với thanh niên ở cấp tỉnh và cấp huyện.	Hàng năm
Mục tiêu 2. Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo	100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.	Hàng năm
	80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; 70% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.	Đến năm 2030
	Tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì (so với năm 2020).	
	Có ít nhất 20% thanh niên làm tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc	Hàng năm

	thiếu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật.	
Mục tiêu 3. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao	100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên các trường cao đẳng được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.	Hàng năm
	10% số ý tưởng lập thân, lập nghiệp, dự án khởi nghiệp của thanh niên được kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp.	
	Phấn đấu 80% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; 60% thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. Hàng năm, có khoảng 28.000 thanh niên được giải quyết việc làm.	Đến năm 2030
	Tỷ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 7%; Duy trì tỷ lệ sử dụng lao động thanh niên ở nông thôn trên 90%.	
	Có ít nhất 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phấn đấu tạo việc làm ổn định đạt khoảng 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo.	
Mục tiêu 4. Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên	Trên 70% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó: tỷ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%).	Hàng năm
	Trên 60% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn,	

	khám sức khỏe trước khi kết hôn; 100% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản.	
	100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 90% thanh niên công nhân làm việc tại các khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.	
Mục tiêu 5. Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên	Trên 80% thanh niên ở đô thị; 70% thanh niên ở nông thôn; 60% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú.	Hàng năm
	Ít nhất 50% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kĩ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.	Đến năm 2030
Mục tiêu 6. Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc	100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ.	Hàng năm
	Phần đầu 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp sở, phòng và tương đương.	Đến năm 2030
	100% tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia.	Hàng năm

BÁO CÁO GIẢI TRÌNH

Về đề xuất các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện Nghị quyết về phát triển thanh niên giai đoạn 2021-2030

(Kèm theo Tờ trình số 123 /TTr-UBND ngày 15 tháng 1 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Theo số liệu của Cục thống kê ước năm 2021, dân số trung bình của tỉnh Bình Phước là 1.024.285 người. Dân số thanh niên trong độ tuổi từ 16 đến 30 là 235.879 người, chiếm tỷ lệ 23% dân số của tỉnh. Trong đó:

- Tổng số thanh niên là đoàn viên, hội viên: 113.973 người, chiếm 48,3% dân số thanh niên.
- Số thanh niên nam: 120.944 người, chiếm 51,3% dân số thanh niên.
- Số thanh niên nữ: 114.795 người, chiếm 48,7% dân số thanh niên.
- Số thanh niên thành thị: 51.204 người chiếm 21,7% dân số thanh niên.
- Số thanh niên nông thôn: 184.585 người chiếm 78,3% dân số thanh niên.

II. GIẢI TRÌNH VỀ ĐỀ XUẤT CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT

Mục tiêu	Chỉ tiêu	Lý do	Cơ sở thực hiện
Mục tiêu 1: Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho	- Hàng năm, 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.	Là quyền và nghĩa vụ của thanh niên trong đối tượng quản lý của các cơ quan, đơn vị, địa phương.	Theo chỉ tiêu đề ra tại CLPTTN Việt Nam giai đoạn 2021-2030
	- Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên, 80% thanh niên công nhân, 75% thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.	Trước diễn biến khó lường của các thế lực thù địch chống phá Đảng, nhà nước ta trước và trong thời điểm hiện nay, việc trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh là nhiệm vụ không thể tách rời để nâng cao bản lĩnh chính trị, tư tưởng cho thanh niên.	

thanh niên	- Đến năm 2030, trên 70% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.	Giúp nâng cao hiệu quả tuyên truyền, phổ biến qua nhiều hình thức để các thông tin về chính sách, pháp luật đến với thanh niên được sâu rộng, kịp thời.	Theo chỉ tiêu đề ra tại CLPTTN Việt Nam giai đoạn 2021-2030
	- Hàng năm, lựa chọn hình thức phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương để tổ chức 01 chương trình đối thoại với thanh niên ở cấp tỉnh và cấp huyện.	Thực hiện quy định tại Điều 10 Luật Thanh niên 2020.	Theo quy định tại Điều 10 Luật Thanh niên 2020.
Mục tiêu 2: Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo	- Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.	Gắn với việc giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức phù hợp thì nền tảng giáo dục thế kỷ XXI là giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng mềm để hình thành cho học sinh, sinh viên những hành vi, thói quen lành mạnh, tích cực, tạo cơ hội cho các em có khả năng xử lý mọi vấn đề đang xảy ra trong cuộc sống, sinh hoạt hàng ngày.	Theo chỉ tiêu đề ra tại CLPTTN Việt Nam giai đoạn 2021-2030
	- Đến năm 2030, 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; 70% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.	Dựa trên số liệu tổng điều tra dân số năm 2019 (Cục Thống kê tỉnh), tỷ lệ thanh niên đạt trình độ từ THCS đến THPT đạt tỷ lệ 72%, việc thực hiện chỉ tiêu này một mặt góp phần đảm bảo mục tiêu giáo dục trên địa bàn tỉnh.	
	- Đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì (so với năm 2020).	Giai đoạn 2021-2030 với sự trưởng thành từ thế hệ thanh niên có tư duy đổi mới, sáng tạo, có điều kiện tiếp cận với các phát minh mới, khoa học kỹ thuật tiên tiến từ sớm nên chỉ tiêu này khả thi để thực hiện. (Chỉ tiêu tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ không đưa vào do tỉnh Bình Phước không có tổ chức khoa học, công nghệ hoạt động trên địa bàn).	
	- Hàng năm, có ít nhất 20% thanh niên làm	Chỉ tiêu này thực hiện giúp cho công tác phổ biến giáo	

	tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật.	dục pháp luật cho đối tượng thanh niên đồng bào dân tộc thiểu số được hiệu quả, chất lượng hơn.	
Mục tiêu 3: Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao	- Hàng năm, 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên các trường cao đẳng được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.	Công tác giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp nhằm động viên, thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên để thanh niên chủ động hơn trên con đường lập thân, lập nghiệp; có định hướng rõ ràng sau khi hoàn thành chương trình học ở trường. Đồng thời trang bị thêm các kiến thức, kỹ năng giúp thanh niên có thêm các kiến thức trong việc lựa chọn các loại hình, phương thức sản xuất kinh doanh phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương, cũng như học tập kinh nghiệm, nắm bắt những cơ hội và thách thức trong quá trình khởi nghiệp, lập nghiệp, đặc biệt là kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số để các sản phẩm khởi nghiệp có cơ hội vươn xa hơn, ứng dụng chuyển đổi số cũng giúp mang lại hiệu quả tốt hơn từ những dự án khởi nghiệp, giảm thiểu rủi ro trong quá trình khởi nghiệp của thanh niên.	Theo chỉ tiêu đề ra tại CLPTTN Việt Nam giai đoạn 2021-2030
	- Hàng năm, 10% số ý tưởng lập thân, lập nghiệp, dự án khởi nghiệp của thanh niên được kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp.	Từ năm 2019 đến nay, theo số liệu báo cáo của Tỉnh Đoàn có 175 dự án khởi nghiệp, trong đó có 13 dự án đủ điều kiện được hỗ trợ từ Quỹ khởi nghiệp tỉnh với số vốn gần 2.6 tỷ đồng (chiếm 7,4%); Ngân hàng chính sách xã hội các cấp giải ngân hỗ trợ cho khoảng 3.616 lượt thanh niên vay vốn với tổng số tiền là 141 tỷ 352 triệu đồng; ngoài ra, với nguồn vốn 120 của	Từ kết quả đánh giá thực tiễn tại Chiến lược PTTN tỉnh Bình Phước giai đoạn 2 (2016-2020), là cơ sở đề xuất chỉ tiêu thực hiện trên địa bàn

		Trung ương Đoàn do Tỉnh Đoàn quản lý vẫn duy trì để thanh niên có ý tưởng khởi nghiệp được hỗ trợ, tiếp cận nguồn vốn khi đủ điều kiện.	tỉnh trong giai đoạn hiện nay
	- Đến năm 2030, phân đầu 80% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; 60% thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. Hàng năm, có khoảng 28.000 thanh niên được giải quyết việc làm.		Thực hiện Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND tỉnh ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh Về kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 05 năm 2021-2025 trong đó, cả giai đoạn giải quyết việc làm cho 200.000 người lao động, trung bình 40.000 người/năm (trong đó có cả lứa tuổi thanh niên). Vì vậy, 70% người lao động thanh niên được giải quyết việc làm trong số 40.000 người/năm là phù hợp; bao gồm tỷ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị và tỷ lệ sử dụng lao động thanh niên ở nông thôn.
	- Đến năm 2030, tỷ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 7%; Duy trì tỷ lệ sử dụng lao động thanh niên ở nông thôn trên 90%.	Phù hợp với chỉ tiêu đề ra tại Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 22/10/2020 của Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ XI và Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND tỉnh ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh; mặt khác, việc thực hiện chỉ tiêu này đảm bảo với tỷ lệ bình quân của thanh niên trên địa bàn tỉnh.	

	- Đến năm 2030, có ít nhất 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phần đầu tạo việc làm ổn định đạt khoảng 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo.	Theo kết quả báo cáo của Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh tại hội nghị tổng kết CLPTTN giai đoạn 2016-2020, thanh niên khuyết tật ước khoảng 12.832 người. Trong thời gian thực hiện, số thanh niên này đảm bảo 100% được tạo việc làm ổn định. Do đó, đề xuất các chỉ tiêu cho các đối tượng (thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật) góp phần thực hiện mục tiêu chăm lo cho các thanh niên yếu thế trên địa bàn tỉnh.	Theo chỉ tiêu đề ra tại CLPTTN Việt Nam giai đoạn 2021-2030
Mục tiêu 4: Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên	- Hàng năm, trên 70% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó: tỷ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%). - Hàng năm, trên 60% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân	Đây là mục tiêu chung trong việc thực hiện công tác chăm lo toàn diện về sức khỏe cho thanh niên, đảm bảo các quyền lợi chính đáng của thanh niên trong việc tiếp cận các chính sách, dịch vụ về y tế. Đồng thời, đảm bảo với tinh thần chỉ đạo tại Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 22/10/2020 của Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ XI.	Theo chỉ tiêu đề ra tại CLPTTN Việt Nam giai đoạn 2021-2030

	thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 100% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản. - Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 90% thanh niên công nhân làm việc tại các khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.		
Mục tiêu 5: Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên	- Hàng năm, trên 80% thanh niên ở đô thị; 70% thanh niên ở nông thôn; 60% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú. - Đến năm 2030, ít nhất 50% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.	Chỉ tiêu này góp phần giải quyết nhu cầu chính đáng của thanh niên trong việc tiếp cận với các chính sách về văn hóa và phù hợp trong tình hình phát triển của xã hội, đáp ứng nhu cầu thiết yếu về đời sống tinh thần, phát triển kinh tế của thanh niên trong giai đoạn mới và đảm bảo với chỉ tiêu đề ra tại Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 22/10/2020 của Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ XI.	Theo chỉ tiêu đề ra tại CLPTTN Việt Nam giai đoạn 2021-2030
Mục tiêu 6: Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia	- Hàng năm, 100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ. - Đến năm 2030, phần đầu 20% thanh niên	Thực hiện quyền và nghĩa vụ của thanh niên trong việc xây dựng và bảo vệ tổ quốc theo quy định tại Điều 12 Luật Thanh niên 2020. Khi thanh niên làm chủ khoa học, công nghệ, có kiến	Theo chỉ tiêu đề ra tại CLPTTN Việt Nam giai đoạn 2021-2030

phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc	trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp sở, phòng và tương đương.	thức, trình độ, kỹ năng sống; nguồn nhân lực này đáp ứng với yêu cầu phát triển của tỉnh nhà trong xu thế hội nhập quốc tế hiện nay.	
	- Hàng năm, 100% tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia.	Với vai trò là lực lượng nòng cốt, đông đảo, xung kích, sáng tạo, đi đầu trong mọi hoàn cảnh, mọi điều kiện và với lòng nhiệt huyết của tuổi trẻ sẽ góp phần thiết thực trên từng lĩnh vực khi được vận động đứng trong hàng ngũ của các tổ chức thanh niên.	

Số: /NQ-HĐND Bình Phước, ngày tháng năm 2021

NGHỊ QUYẾT
Về phát triển thanh niên tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 - 2030

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ.....

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thanh niên ngày 16 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1712/QĐ-TTg ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thanh niên;

Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 22 tháng 10 năm 2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND-VHXXH ngày tháng năm 2021 của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Nghị quyết về phát triển thanh niên tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 - 2030, cụ thể như sau:

1. Mục tiêu chung

Xây dựng thể hệ thanh niên tỉnh Bình Phước phát triển toàn diện, xung kích, sáng tạo, đi đầu trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đó là gìn giữ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường, tự hào dân tộc; giữ vững lý tưởng cách mạng, hoài bão, khát vọng vươn lên; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật; có sức khỏe và lối sống lành mạnh; có văn hóa, kiến thức, trình độ

học vấn, kỹ năng sống, nghề nghiệp, việc làm; có ý chí lập thân, lập nghiệp, năng động, làm chủ khoa học, công nghệ; phát huy tinh thần cống hiến, trách nhiệm, tình nguyện; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của đất nước, của tỉnh nhà và hội nhập quốc tế.

2. Thực hiện 06 mục tiêu và các chỉ tiêu về phát triển thanh niên tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 - 2030 (*có Phụ lục chi tiết kèm theo*).

3. Nguồn lực thực hiện: Từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định phân cấp quản lý ngân sách, được bố trí trong dự toán giao hàng năm của cơ quan, đơn vị và thực hiện xã hội hóa, huy động các nguồn lực hợp pháp khác để tổ chức triển khai.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa X, kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- VPQH, VPCP, Bộ Nội vụ, TWĐTNCSHCM;
- TTTU, TTHĐND, Đoàn ĐBQH, UBND, BTTMTTQVN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Tổ Đại biểu HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TTHĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Trung tâm CNTT và TT;
- LĐVP, Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

PHỤ LỤC
Thực hiện sáu (06) mục tiêu và các chỉ tiêu
về phát triển thanh niên tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 - 2030
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Mục tiêu	Chỉ tiêu	Thời gian thực hiện
Mục tiêu 1: Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên	100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.	Hàng năm
	100% thanh niên là học sinh, sinh viên, 80% thanh niên công nhân, 75% thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.	
	Trên 70% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.	Đến năm 2030
	Lựa chọn hình thức phù hợp theo tình hình thực tế tại địa phương để tổ chức 01 chương trình đối thoại với thanh niên ở cấp tỉnh và cấp huyện.	Hàng năm
Mục tiêu 2. Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo	100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.	Hàng năm
	80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; 70% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.	Đến năm 2030
	Tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì <i>(so với năm 2020)</i> .	
	Có ít nhất 20% thanh niên làm tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật.	Hàng năm

Mục tiêu 3. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao	100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên các trường cao đẳng được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.	Hàng năm
	10% số ý tưởng lập thân, lập nghiệp, dự án khởi nghiệp của thanh niên được kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp.	
	Phần đầu 80% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; 60% thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. Hàng năm, có ít nhất 28.000 thanh niên được giải quyết việc làm.	Đến năm 2030
	Tỷ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 7%; Duy trì tỷ lệ sử dụng lao động thanh niên ở nông thôn trên 90%.	
	Có ít nhất 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phần đầu tạo việc làm ổn định đạt khoảng 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo.	
Mục tiêu 4. Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên	Trên 70% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó: tỷ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%).	Hàng năm
	Trên 60% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 100% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản.	
	100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 90% thanh niên công nhân làm việc tại các khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.	

Mục tiêu 5. Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên	Trên 80% thanh niên ở đô thị; 70% thanh niên ở nông thôn; 60% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú.	Hàng năm
	Ít nhất 50% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.	Đến năm 2030
Mục tiêu 6. Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc	100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ.	Hàng năm
	Phần đầu 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp sở, phòng và tương đương.	Đến năm 2030
	100% tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật, phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia.	Hàng năm